

Số: 70/2021/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 08 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 126/2021/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2021, giữa:

\* Nguyên đơn: Chị Trần Hương G; Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố 07, phường T, thành phố Đ, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Số nhà 13, tổ dân phố 07, phường N, thành phố Đ, tỉnh B.

\* Bị đơn: Anh Phạm Xuân Đ; Địa chỉ: Số nhà 17, tổ dân phố 07, phường T, thành phố Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí tòa án.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Hương G và anh Phạm Xuân Đ.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Hương G và anh Phạm Xuân Đ thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Trần Hương G được trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm Trần Bảo A - sinh ngày 18/11/2019, đến khi cháu thành niên

hoặc đến khi có sự thay đổi khác, anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/ 1 tháng. Phương thức cấp dưỡng theo tháng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về quan hệ tài sản và nợ: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị G tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001547 ngày 21/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh B. Trả lại cho chị G 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Đ phải chịu 150.000 đồng án phí cấp của người có nghĩa vụ cấp dưỡng

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh B;
- VKSND TP. Đ;
- Chi cục THADS TP.Đ;
- UBND P. T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đào Thị Thúy Thành**